

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 706/2021/QĐST-HNGĐ

*Quận 12, ngày 09 tháng 12 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2021/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Trương Thị Phương H**, sinh năm 1992;

Nơi cư trú: Đội 18, thôn LQ, xã PQ, huyện TP, tỉnh BD.

Bị đơn: Ông **Huỳnh Trí H**, sinh năm 1986;

Nơi cư trú: 43/11/3 Đường VL, Khu phố A, phường B, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 59, 60, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào các Điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:**

Bà Trương Thị Phương H, sinh năm 1992;

Nơi cư trú: Đội 18, thôn LQ, xã PQ, huyện TP, tỉnh BD.

Và ông Huỳnh Trí H, sinh năm 1986;

Nơi cư trú: 43/11/3 Đường VL, Khu phố A, phường B, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Thị Phương H và ông Huỳnh Trí H thuận tình ly hôn.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật Giấy chứng nhận kết hôn do Ủy ban nhân dân phường B, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28/02/2002; số: 16 không còn giá trị.

2.2 Về con chung: Có 01 (một) người con Huỳnh Bảo L, sinh ngày 03/4/2020. Giao người con tên L cho bà Trương Thị Phương H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên. Ông Huỳnh Trí H cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mức cấp dưỡng 2.000.000 (hai triệu) đồng/tháng. Việc cấp dưỡng nuôi con được thực hiện vào ngày 15 (mười lăm) hàng tháng. Bắt đầu thực hiện vào ngày 15/12/2021.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng; không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Việc thi hành án do các bên đương sự tự nguyện thực hiện hoặc thực hiện tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.3 Về tài sản chung: Bà Trương Thị Phương H và ông Huỳnh Trí H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Nghĩa vụ chung về tài sản: Bà Trương Thị Phương H và ông Huỳnh Trí H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5 Về án phí: Bà Trương Thị Phương H tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án về tranh

chấp hôn nhân và gia đình. Bà Trương Thị Phương H tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về nghĩa vụ cấp dưỡng. Như vậy, án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án về tranh chấp hôn nhân và gia đình 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Bà Trương Thị Phương H được khấu trừ toàn bộ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2019/0105863 ngày 06/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Trương Thị Phương H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án: Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND Quận 12, Tp. HCM;
- Chi Cục THADS Quận 12, Tp. HCM;
- UBND phường B, Quận 12, Tp. HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Mỹ Kim**